

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 443 /UBND-NC

Kiên Giang, ngày 30 tháng 3 năm 2023

V/v chấn chỉnh những tồn tại,
hạn chế qua thực hiện các biện
pháp phòng chống tham nhũng

Kính gửi:

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Giám đốc các Doanh nghiệp nhà nước.

Những năm qua, với sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) của tỉnh đã có bước chuyển biến mạnh mẽ và đạt kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Tuy nhiên, trong nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, ở nhiều ngành, nhiều cấp vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật. Thực trạng trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện tốt pháp luật về PCTN, nhất là việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thể hiện qua điểm đánh giá công tác PCTN năm 2021 của Thanh tra Chính phủ ban hành kèm theo Công văn số 157/TTCP-C.IV ngày 16/01/2023, theo đó Thanh tra Chính phủ đánh giá công tác PCTN năm 2021 của tỉnh đạt 59.66/100 điểm.

Căn cứ Bộ Chỉ số tiêu chí đánh giá do Thanh tra Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TTCP ngày 27/4/2022, tỉnh còn một số nội dung tồn tại, hạn chế trong thực hiện pháp luật về PCTN như sau:

I. NHỮNG CHỈ TIÊU CHƯA THỰC HIỆN ĐẦY ĐỦ ĐỂ ĐẠT ĐIỂM TỐI ĐA

1. Điểm số cải cách hành chính của tỉnh năm 2021 do Bộ Nội vụ công bố đạt thấp, ảnh hưởng đến kết quả PAR 2021 của tỉnh do Thanh tra Chính phủ đánh giá.

2. Việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Tiêu chí yêu cầu mỗi sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố có ít nhất 01 cuộc



thanh tra/kiểm tra việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tài liệu chứng minh là các quyết định thanh tra, kiểm tra tài chính nội bộ. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh còn 11 sở, ngành; UBND cấp huyện không thanh tra, kiểm tra nội dung này, gồm: Sở Ngoại vụ, Sở Giao thông vận tải, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện Giồng Riềng, U Minh Thượng, Gò Quao, An Minh, An Biên, Kiên Hải, Châu Thành, Giang Thành không ban hành quyết định thanh tra, kiểm tra tài chính nội bộ.

3. Việc thu hồi tài sản tham nhũng: Số tiền sai phạm do hành vi tham nhũng gây ra đã thu hồi bằng biện pháp hành chính và biện pháp tư pháp thấp hơn số tiền phải thu.

II. NHỮNG CHỈ TIÊU CẦN QUAN TÂM THỰC HIỆN

Năm 2021, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố chưa thực hiện một số nội dung để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng theo quy định của pháp luật PCTN, cụ thể:

1. Việc triển khai thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật PCTN năm 2018; báo cáo về xung đột lợi ích; xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 31, Điều 32 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN. Tài liệu chứng minh việc thực hiện là báo cáo rà soát xung đột lợi ích; quyết định xử lý xung đột lợi ích.

2. Việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Tài liệu chứng minh là kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg hằng năm của UBND tỉnh; việc xử lý vi phạm Chỉ thị số 10/CT-TTg bằng các quyết định kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

3. Việc thanh tra, kiểm tra việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm tra nội bộ; việc thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch; việc kiểm soát xung đột lợi ích; việc thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: Không có cuộc thanh tra, kiểm tra nào trong năm 2021. Tài liệu chứng minh là các quyết định thanh tra, kiểm tra.

4. Việc phát hiện hành vi tham nhũng qua công tác thanh tra, kiểm tra: Tài liệu chứng minh là văn bản chuyển cơ quan điều tra xử lý vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

5. Việc phát hiện hành vi tham nhũng qua phản ánh, tố cáo; qua điều tra, truy tố, xét xử.

6. Việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình phụ trách.

7. Việc xử lý vi phạm các quy định về xung đột lợi ích; chuyển đổi vị trí công tác; báo cáo, xử lý báo cáo về hành vi tham nhũng; kê khai tài sản, thu nhập và hành vi khác vi phạm pháp luật về PCTN.

8. Việc thu hồi tài sản tham nhũng. Tài liệu chứng minh là giấy nộp tiền đối với việc thu hồi bằng biện pháp hành chính; báo cáo của Cục Thi hành án dân sự tỉnh đối với việc thu hồi bằng biện pháp tư pháp.

III. BIỆN PHÁP KHÁC PHỤC TRONG THỜI GIAN TỚI

Từ những tồn tại, hạn chế nêu trên, UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Giám đốc các Doanh nghiệp nhà nước tổ chức khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế nêu trên và thực hiện nghiêm những nội dung sau:

1. Chấn chỉnh các hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ về tài chính, ngân sách theo quy định tại Điều 18 Luật PCTN năm 2018, gồm: Xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ; công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Mỗi năm thực hiện ít nhất 01 cuộc thanh tra/kiểm tra nội bộ về việc thực hiện pháp luật tài chính, ngân sách đối với đơn vị trực thuộc nhằm phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng và xử lý kịp thời hành vi vi phạm (nếu có).

3. Triển khai thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật PCTN năm 2018: Thực hiện việc rà soát xung đột lợi ích; giải quyết xung đột lợi ích; xử lý vi phạm quy định về xung đột lợi ích.

4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 21/02/2023 và Công văn số 795/UBND-NCPC ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ, nhất là việc tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp và xử lý vi phạm (nếu có). Định kỳ hằng năm, báo cáo việc rà soát xung đột lợi ích; báo cáo kết quả phát hiện, xử lý xung đột lợi ích.

5. Đối với các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước: Thanh tra tỉnh, Thanh tra các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thanh

tra, kiểm tra việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm tra nội bộ trong doanh nghiệp, tổ chức; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức.

6. Thường xuyên và nâng cao chất lượng thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện hành vi tiêu cực, tham nhũng.

7. Quan tâm tiếp nhận phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng để xem xét giải quyết và xử lý theo quy định.

8. Căn cứ mức độ của vụ việc tham nhũng, bên cạnh việc xử lý những tổ chức, cá nhân vi phạm, cần xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình phụ trách.

9. Tăng cường thu hồi tài sản tham nhũng ngay trong giai đoạn thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện các chỉ tiêu nêu tại Mục I Công văn này, khẩn trương tổ chức thực hiện khắc phục và báo cáo kết quả khắc phục về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) trước ngày 30/6/2023 để theo dõi, chỉ đạo. Giao Thanh tra tỉnh theo dõi, tổng hợp kết quả khắc phục của các đơn vị.

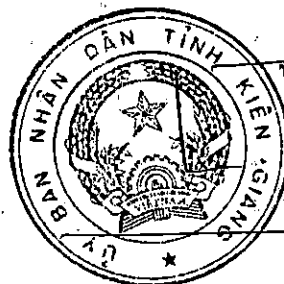
2. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, biện pháp khắc phục nêu tại Mục I, II, III Công văn này, nhằm nâng cao điểm số công tác PCTN của tỉnh trong thời gian tới.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để được hướng dẫn, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- LDVP, P. NC;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu VT, ntđn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành